

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

Số:1337/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 09 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tổ chức thẩm định an toàn giao thông
đối với các công trình giao thông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 64/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 125/2018/NĐ-CP ngày 19 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 64/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Báo cáo số 38/BC-SGTVT ngày 08 tháng 3 năm 2024 và Văn bản số 1723/SGTVT-QLCLCTGT ngày 10 tháng 4 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Các giai đoạn thẩm định an toàn giao thông

1. Đối với công trình đường bộ xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo

Tổ chức thẩm định an toàn giao thông giai đoạn thiết kế kỹ thuật (*dự án thiết kế 3 bước*) hoặc thiết kế bản vẽ thi công (*dự án thiết kế 2 bước*) và giai đoạn trước khi đưa công trình vào khai thác.

2. Đối với công trình đường bộ đang khai thác

Thực hiện thẩm định an toàn giao thông khi xảy ra một trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, cụ thể:

- a) Công trình đường bộ đã được nâng cấp, cải tạo nếu xảy ra số vụ tai nạn giao thông tăng đột biến so với trước khi nâng cấp, cải tạo.
- b) Lưu lượng xe thực tế tăng trên 30% so với lưu lượng xe thiết kế của kỳ tính toán.
- c) Tình trạng đô thị hóa tăng trên 20% so với thời điểm đưa công trình vào khai thác.

Điều 2. Phân công nhiệm vụ thẩm định an toàn giao thông

1. Giao Sở Giao thông vận tải

a) Chủ trì thẩm định an toàn giao thông đối với dự án đường đô thị, đường tỉnh, đường huyện do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư (*bao gồm cả đường được đầu tư theo hình thức PPP*).

b) Chủ trì thẩm định an toàn giao thông đối với dự án đường trong phạm vi quản lý của Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh học.

2. Giao Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thẩm định dự án đường địa phương thuộc phạm vi quản lý trừ các dự án được quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Các cơ quan chủ trì thẩm định an toàn giao thông thực hiện việc thẩm định an toàn giao thông trên cơ sở Báo cáo thẩm tra an toàn giao thông của đơn vị trình thẩm định, ban hành văn bản về kết quả thẩm định an toàn giao thông theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2077/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc phân cấp thẩm định an toàn giao thông đường bộ các công trình giao thông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Sở Giao thông vận tải để được hướng dẫn; trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Giao thông vận tải báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Xây dựng, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc các Ban Quản lý: Dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông, Dự án đầu tư xây dựng tỉnh, Các Khu công nghiệp, Khu công nghệ cao công nghệ sinh học; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 4;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó Chánh VP UBND tỉnh (KTN);
- Lưu: VT, THNC, KTN, Tan.

<D:\2024\UBT\Tham mưu GT>

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hoàng